TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 32/2024/HS-ST
Ngày: 04 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN N DÂN THỊ XÃ CAI LẬY - TỈNH TIỀN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Sơn.

Các Hội thẩm N dân:

1. Ông: Huỳnh Ngọc Trứ.
2. Ông: Đặng Thế Ứng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Thành Lộc - Cán bộ Tòa án N dân thị xã Cai Lậy.

- Đại diện Viện kiểm sát N dân thị xã Cai Lậy tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Yến - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 04 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án N dân thị xã Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Trung N**, sinh ngày 01/6/1982, tại tỉnh Tiền Giang; Số căn cước công dân:082082005552; Hộ khẩu thường trú: ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú hiện nay: ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông: Trương Thiên T, sinh năm 1942 (đã chết) và bà: Trương Thị C, sinh năm 1952; Bị cáo chưa có vợ con: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Về nân thân: Ngày 22/09/2008 bị Tòa án N dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 70/2008/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/11/2012 và án phí. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/10/2023, chuyển tạm giam từ ngày 27/10/2023 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trương Trung N, sinh năm: 1982, nơi thường trú: ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Tiền Giang là người nghiện ma túy có quen biết Phương (không rõ năm

sinh, địa chỉ) trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam Mỹ Phước. Vào ngày 16/10/2023 Phương gọi điện thoại hẹn gặp N để cho N một túi nylong đựng ma túy đá nên N điều khiển xe mô tô không có biển số đến ngã tư Hưng Long thuộc xã Tam Bình, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang để gặp Phương nhận gói nylong chứa ma túy, cất giấu trong người điều khiển mô tô chạy về nhà. Sáng ngày 22/10/2023 N lấy một ít ma túy tự sử dụng một mình ở nhà tại ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Tiền Giang. Đến 00 giờ ngày 24/10/2023 N điều khiển xe mô tô chạy từ nhà đến khu vực khu phố 2, phường 4, thị xã Cai Lậy để nhặt phế liệu trước khi đi N lấy túi nylong đựng ma túy đá còn lại bỏ vào gói thuốc lá nhãn hiệu CARAVEN rồi bỏ gói thuốc lá vào túi quần phía trước, bên trái quần shot mà N đang mặc nhằm mục đích khi nào có nhu cầu sẽ lấy ra sử dụng. Đến khoảng 02 giờ N đang điều khiển xe chạy trên quốc lộ 1A hướng từ phường Nhị Mỹ đi ngã tư Cai Lậy, đến đoạn khu phố 2, phường 4, thị xã Cai Lậy thì bị lực lượng Công an thị xã Cai Lậy chặn dừng kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy.

Vật chứng thu giữ*:*

- 01 (một) túi nylong dạng Bzip, trong suốt kích thước (4,2 x 8,2) cm được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng;

- 01 (một) xe mô tô không biển số chỉ còn bộ khung sườn và máy xe, số khung: RLGH125ED-5D467418, số máy: VMEM9B-467418;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, không có sim;

- 01 (một) gói thuốc lá nhãn hiệu CARAVEN.

Kết luận giám định số 183/KL-KTHS ngày 25/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,5765 gam, loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 1751/KL-KTHS (Đ2) ngày 10/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: số khung và số máy của xe mô tô không biển số thu giữ khi bắt quả tang N ngày 25/10/2023 trước và sau giám định không đổi.

Tại phiên tòa bị cáo Trương Trung N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, nên không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Bản cáo trạng số 16/CT-VKSTXCL ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Trương Trung N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiển sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trương Trung N đã thừa nhận hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trương Trung N về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo N có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị

Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Trung N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy trong 01 (một) phong bì chất ma túy còn lại sau giám định ghi số vụ: 183 ghi ngày 25/10/2023 có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Nguyễn Thanh Dũng (Trợ lý giám định viên), Ngô Văn Mô Len (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 (một) gói thuốc lá nhãn hiệu CARAVEN; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, không có sim. Đối với 01 (một) xe mô tô không biển số chỉ còn bộ khung sườn và máy xe số khung: RLGH125ED-5D467418, số máy: VMEM9B-467418, hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy đang quản lý. Do xe mô tô trên chưa xác định được nguồn gốc của xe, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy tiếp tục tạm giữ, điều tra xử lý sau; nên Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy bàn giao lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đối với 01 (một) xe mô tô không biển số chỉ còn bộ khung sườn và máy xe, số khung: RLGH125ED-5D467418, số máy: VMEM9B-467418 sau khi án có hiệu lực pháp luật, để tiếp tục điều tra làm rõ xem xét xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát N dân thị xã Cai Lậy, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trương Trung N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Vào lúc 02 giờ 00 phút ngày 24/10/2023 tại khu phố 2, phường 4, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, bị cáo N đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng là 1,5765 gam, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng. Xét lời thừa nhận tội của bị cáo N là phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định số 183/KL-KTHS ngày 25/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đúng với kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[3] Xét về ý thức chủ quan của bị cáo nhận thức được rằng, ma túy là chất gây nghiện, người sử dụng ma túy rất khó từ bỏ, nếu sử dụng lâu dài sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của người nghiện, làm mất dần khả năng lao động, học tập và làm việc, nó là nguồn gốc làm phát sinh các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác, làm suy đồi giá trị đạo đức truyền thống, làm tha hóa lối sống thế hệ thanh thiếu niên, tạo gánh nặng cho gia đình và xã hội, nó còn là tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS. Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra tội phạm. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo N với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo N không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo N thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo N nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có tài sản. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người tên Phương cho ma túy cho N do chưa xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau; nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[8] Đối với Trương Trung N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 22/10/2023 tại nhà, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã chuyển vụ việc đến Công an thị xã Cai Lậy để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với N; nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số ma túy trong 01 (một) phong bì chất ma túy còn lại sau giám định ghi số vụ: 183 ghi ngày 25/10/2023 có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Nguyễn Thanh Dũng (Trợ lý giám định viên), Ngô Văn Mô Len (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 (một) gói thuốc lá nhãn hiệu CARAVEN. Đối với ma túy, là mặt hàng nhà nước quản lý độc quyền cấm cá N tàng trữ, vận chuyển, mua bán trên thị trường. Nhưng bị cáo N N đã có hành vi tàng trữ trái phép và hiện không có giá trị, nên cần phải và tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, không có sim là tài sản của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, bị cáo N N xác định điện thoại đã củ và hư hỏng không sử dụng được nên giao cho Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy; nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) xe mô tô không biển số chỉ còn bộ khung sườn và máy xe số khung: RLGH125ED-5D467418, số máy: VMEM9B-467418, hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy đang quản lý. Xét thấy, chiếc xe mô tô nói trên

hiện chưa xác định được nguồn gốc của xe, nên cần giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy tiếp tục tạm giữ, điều tra xử lý sau; nên Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy bàn giao lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đối với 01 (một) xe mô tô không biển số chỉ còn bộ khung sườn và máy xe, số khung: RLGH125ED-5D467418, số máy: VMEM9B-467418 sau khi án có hiệu lực pháp luật, để tiếp tục điều tra làm rõ xem xét xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo Trương Trung N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Xét ý kiến và đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát N dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp một nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận một phần đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trương Trung N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Trương Trung N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo N N bị tạm giữ là ngày 24/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy trong 01 (một) phong bì chất ma túy còn lại sau giám định ghi số vụ: 183 ghi ngày 25/10/2023 có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Nguyễn Thanh Dũng (Trợ lý giám định viên), Ngô Văn Mô Len (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 (một) gói thuốc lá nhãn hiệu CARAVEN; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, không có sim.

- Đối với 01 (một) xe mô tô không biển số chỉ còn bộ khung sườn và máy xe số khung: RLGH125ED-5D467418, số máy: VMEM9B-467418, hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy đang quản lý. Do chiếc xe mô tô nói trên hiện chưa xác định được nguồn gốc của xe, nên cần giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy tiếp tục tạm giữ, điều tra xử lý sau; nên Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy bàn giao lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đối với 01 (một) xe mô tô không biển số chỉ còn bộ khung sườn và máy xe, số khung: RLGH125ED-5D467418, số máy: VMEM9B-467418 sau khi án có hiệu lực pháp luật, để tiếp tục điều tra làm rõ xem xét xử lý sau.

(Vật chứng trên được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy lập ngày 01/4/2024)

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí .

Bị cáo Trương Trung N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thanh Sơn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Cơ quan điều tra thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.